

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHOÁ XI
về thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2025

Hội nghị lần thứ hai mươi mốt Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI tổ chức ngày 06/01/2025 đã nghiên cứu, thảo luận thống nhất, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024, xác định phương hướng, nhiệm vụ cần tập trung lãnh đạo thực hiện năm 2025 và ý kiến đóng góp vào các văn bản đã trình ra Hội nghị,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
QUYẾT NGHỊ

- Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024 và những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
- Thống nhất thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025 như sau:
 - Tăng trưởng kinh tế (GRDP theo giá so sánh 2010) đạt 7,0 - 7,5%.
 - GRDP bình quân đầu người đạt 85,0 - 85,5 triệu đồng.
 - Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 6,3 tỷ USD.
 - Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 55.600 - 56.700 tỷ đồng.
 - Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.590 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 16.534 tỷ đồng.
 - Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đạt 910 doanh nghiệp.
 - Giải quyết việc làm cho 20.000 lao động; trong đó, đưa 550 lao động làm việc ở nước ngoài.
 - Giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn dưới 4%.
 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 57%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 25%.
 - Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) giảm 0,05 điểm % so với năm 2024 (giảm còn 0,74%).
 - Phấn đấu có 100% số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và các huyện, thành, thị đã được công nhận hoàn thành nông thôn mới đảm bảo đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025; có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 01 huyện được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao; tỉnh Tiền Giang được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.
 - Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
 - Phấn đấu tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã

hội đạt 33%.

(14) Số bác sĩ/vạn dân đạt 8 bác sĩ; số giường bệnh/vạn dân đạt 25 giường bệnh; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng từ 12,1% trở xuống; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi từ 9,1‰ trở xuống; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi từ 10,6‰ trở xuống; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%.

(15) Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: Nhà trẻ 19,2%, mẫu giáo 88%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 99,1%, trung học phổ thông và tương đương 85%.

(16) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Mẫu giáo đạt 70%, tiểu học đạt 85%, trung học cơ sở đạt 70% và trung học phổ thông đạt 75%.

(17) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 97,1%.

(18) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,8%.

(19) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý đạt 99%.

(20) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường trên 97%.

(21) Chỉ tiêu tuyển quân đạt 100%, đảm bảo chất lượng giao quân.

(22) Kết nạp 1.500 đảng viên mới.

(23) Trên 98% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trên 85% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghiên cứu ý kiến đóng góp đề hoàn chỉnh và ban hành các văn bản đã được trình ra hội nghị; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai và thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 và các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết.

4. Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cụ thể hóa những nhiệm vụ trọng tâm và Nghị quyết năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đạt kết quả cao.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra; hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm tổ chức sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- VPTW Đảng (HN, T78),
- Các ban Đảng TW (HN, TP.HCM),
- Bộ Tư lệnh QK9 (Cần Thơ),
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng, BCS Đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Cấp ủy huyện và tương đương,
- Các Ủy viên UBKT Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Danh

